TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2018/QĐST-DS	*K, ngày 20 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 47/2017/TLST - DS ngày 18 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản H giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q

Địa chỉ: Số 21 đường C, phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đ – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Thanh S – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (Văn bản ủy quyền số 1789/UQ-HS ngày 03 tháng 7 năm 2017)

Bị đơn: Ông Vũ Văn H, sinh năm 1986 và bà Nguyễn Thị Thái H, sinh năm 1984; cùng trú tại: Tổ 3, phường P, quận K, TP. Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản và quá trình thực hiện hợp đồng nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Q và bị đơn là ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị Thái H cùng xác nhận:

Ngày 02/12/2014 Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q và ông Vũ Văn H cùng vợ là bà Nguyễn Thị Thái H có ký hợp đồng tín dụng số 651.14.253.2217941.TD.CN để vay số tiền là 775.000.000 đồng, thời hạn vay là 72 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên, mục đích vay là bổ sung vốn xây nhà để ở, lãi suất thả nổi. Ngày 23/9/2015 Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q và ông Vũ Văn H

cùng vợ là bà Nguyễn Thị Thái H có ký hợp đồng tín dụng số 34328.15.253.2217941 để vay số tiền là 350.000.000 đồng, thời hạn vay là 84 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên, mục đích vay để tiêu dùng, lãi suất thả nổi.

Để đảm bảo cho các khoản vay nêu trên Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q và ông Vũ Văn H có ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 652.14.253.2217941.BD.CN ngày 02/12/2014 và phụ lục hợp đồng thế chấp số 652.14.2532217941 BD.CN.PL0 ngày 23/9/2015; tài sản thế chấp là toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Tổ 1, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng là tài sản riêng của ông Vũ Văn H theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM321941, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH00118/Ph, thửa đất số 19-10, tờ bản đồ số PL.300591-7(1), diện tích 295,92m^2 do Ủy ban nhân dân quận K cấp ngày 04/11/2014 cho ông Vũ Văn H.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị Thái H đã trả Ngân hàng TMCP Q tổng số tiền là 471.080.965 đồng, trong đó trả nợ gốc là 330.521.480 đồng và trả nợ lãi là 140.559.485 đồng.

- Về số nợ gốc, nợ lãi: Tính đến ngày 28/3/2018 ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị Thái H còn nợ Ngân hàng TMCP Q số tiền là 965.196.925 đồng (Chín trăm sáu mươi năm triệu một trăm chín mươi sáu nghìn chín trăm hai mươi năm đồng) trong đó nợ gốc là 794.478.520 đồng (Bảy trăm chín mươi bốn triệu bốn trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm hai mươi đồng), lãi trong hạn là 150.849.863 đồng (Một trăm năm mươi triệu tám trăm bốn mươi chín nghìn tám trăm sáu mươi ba đồng) lãi quá hạn là 19.868.542 đồng (Mười chín triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn năm trăm bốn mươi hai đồng). Kể từ ngày 29/3/2018 ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị Thái H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thành toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoản thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay thì lãi suất mà ông H, bà H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về phương thức thanh toán: Kể từ tháng 4 năm 2018, chậm nhất vào ngày 30 hàng tháng ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị Thái H phải trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ. Trường hợp ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị Thái H vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng TMCP Q được quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ. Trường hợp sau khi phát mại xong tài sản thế chấp mà vẫn chưa thu đủ nợ, ông H và bà H phải tiếp tục trả đủ số tiền còn tH cho Ngân hàng.

- Về án phí: Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Q, bị đơn là ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị Thái H mỗi bên phải chịu 10.238.976 đồng (Mười triệu hai trăm ba mươi tám nghìn chín trăm bảy mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm, cộng là 20.477.953 đồng (Hai mươi triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi ba đồng). Chấp nhận sự tự nguyện của ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị

Thái H nhận nộp cả 20.477.953 đồng (Hai mươi triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) theo biên lai thu số 0010456 ngày 13/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS nhân dân quận K;
- Toà án thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận K;
- Lưu Hồ sơ; HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Hương